

Số: 10/2026/QĐST-VDS.

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI ĐÃ CHẾT**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - BẮC NINH

Với thành phần phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Trần Ngọc Anh.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Thị Lan Hương.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền.

Ngày 28/4/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh mở phiên họp công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-VDS, ngày 10/11/2025 về việc “yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, theo quyết định mở phiên họp số: 12/2026/QĐST-VDS, ngày 13/4/2026 giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

4. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

Người được ông X, bà L, bà G ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN THẤY:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố là đã chết đề ngày 08/10/2025 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, người yêu cầu là ông Nguyễn Văn H1 trình bày:

Bố ông là cụ Nguyễn Văn T, sinh năm 1927 (chết năm 1990), mẹ ông là cụ Nguyễn Thị N, sinh năm 1927 (chết năm 2011). Bố mẹ ông sinh được 05 người con gồm:

1. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962.
4. Bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1964.
5. Và ông là Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969.

Các anh chị em đều đã xây dựng gia đình và ở riêng. Bà B đã kết hôn với người quê ở Đ, sau đó ly hôn chồng và chuyển về nhà mẹ đẻ tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay là tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh) sinh sống. Ông không nhớ rõ chồng bà B tên gì và ly hôn vào năm nào. Bà B vẫn sinh sống làm ăn bình thường. Khoảng tháng 6/1994 bà B tự nhiên bỏ nhà đi mà không nói gì với gia đình và họ hàng. Trước đó gia đình vẫn chung sống hòa thuận, không có mâu thuẫn gì.

Kể từ khi bà B đi khỏi nhà đến nay bà B chưa trở về nhà lần nào cũng chưa từng gọi điện hay gửi thư về để liên lạc với gia đình. Ông và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm và nghe nói là bà B đi Trung Quốc còn có đúng là đi Trung Quốc hay không, hiện nay ở đâu, làm gì thì ông và anh chị em trong gia đình cũng như địa phương đều không biết.

Nay ông đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị G1 đều trình bày và có yêu cầu như ông H1.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán, Thư ký Tòa án là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự là đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng điều 71, 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 27, 366, 367, 369, 370, 391, 392, 393, 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H1.
- Đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh là đã chết.
- Tài sản của bà Nguyễn Thị B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.
- Về lệ phí, chi phí nhắn tin: Ông H1 phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và chi phí nhắn tin thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn H1 yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B đã chết, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh đã thụ lý, giải quyết là

đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4, điều 27; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cụ Nguyễn Văn T, sinh năm 1927 (chết năm 1990) và cụ Nguyễn Thị N, sinh năm 1927 (chết năm 2011) sinh được 05 người con gồm: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956, bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962, bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1964 và ông Nguyễn Văn H1.

Bà B đã kết hôn, sau đó ly hôn chồng ở Đ và về nhà mẹ đẻ sinh sống tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay là tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh).

Khoảng tháng 6/1994 bà B tự nhiên bỏ nhà đi mà không nói gì với gia đình và họ hàng. Trước đó gia đình vẫn chung sống hòa thuận, không có mâu thuẫn gì. Kể từ khi bà B đi khỏi nhà đến nay bà B chưa trở về nhà lần nào cũng chưa từng gọi điện hay gửi thư về để liên lạc với gia đình. Gia đình cũng đã nhiều lần tìm kiếm bà B nhưng chỉ nghe nói là bà B đi Trung Quốc còn có đúng là đi Trung Quốc hay không, hiện nay ở đâu, làm gì ông H1 và anh chị em trong gia đình cũng như địa phương đều không biết.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với bà Nguyễn Thị B. Thông báo đã được phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong ba ngày liên tiếp vào hồi 13h25' ngày 02/12/2025; 11h25' ngày 03/12/2025 và 13h25' ngày 04/12/2025 và đăng trên B1 trong ba số liên tiếp 97, 98, 99 ra các ngày 03/12, 05/12 và ngày 10/12/2025. Hết thời hạn thông báo 4 tháng vẫn không có tin tức gì về bà Nguyễn Thị B.

Như vậy, bà B đã biệt tích từ năm 1994 đến nay đã 32 năm mà không có tin tức gì, mặc dù gia đình và Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về bà B. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn H1 yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất tích là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về lệ phí, chi phí nhân tin: Bà P phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và chi phí nhân tin theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều điều 71, 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 27, 366, 367, 369, 370, 391, 392, 393, 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H1.

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959. Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Bắc Ninh là đã chết.

3. Tài sản của bà Nguyễn Thị B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí: ông Nguyễn Văn H1 phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự (được trừ số tiền đã nộp tại biên lai số 0003284, ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh, ông H1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

5. Về chi phí nhắn tin: Ông Nguyễn Văn H1 phải chịu 4.500.000đ chi phí thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng (xác nhận ông H1 đã nộp đủ).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND khu vực 9-BN.
- Phòng THADS tỉnh BN.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh